

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ĐỒNG MÔ GREENFIELD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ĐỒNG MÔ GREENFIELD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG MO GREENFIELD INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DONG MO GREENFIELD INVEST CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107798078

3. Ngày thành lập: 10/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn La Gián, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4.	Xây dựng nhà các loại	4100
5.	Xây dựng công trình công ích	4220
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn dụng cụ y tế: bông, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính... Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn thiết bị, vật tư tiêu hao trong ngành điện, ngành luyện kim và các ngành công nghiệp; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	4659
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
10.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn là phương tiện lưu trú làm bằng vải, bạt được sử dụng cho khách du lịch trong bãi cắm trại, du lịch dã ngoại.	5590
11.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
12.	Phá dỡ	4311
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp Chi tiết: - Các loại cây cảnh, cây lâu năm có sự gieo ươm, cấy ghép, cắt cành và giâm cành;	0130

16.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng; - Quét đường và cào tuyết;	8129
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
20.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Sản xuất rượu vang	1102
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh;	4773
29.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
30.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
31.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Hoạt động thương mại điện tử Dịch vụ nhận ủy thác xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa	8299

33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
37.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn hoa và cây; Bán buôn các loại hoa và cây trồng, kể cả cây cảnh và các loại dùng để làm giống.	4620
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
44.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
47.	Bốc xếp hàng hóa	5224
48.	Quảng cáo	7310
49.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
50.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý môi giới thương mại	4610
51.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
52.	Điều hành tua du lịch	7912
53.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
56.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ .v.v; - Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô; - Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao; - Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319

57.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
58.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHÙNG THẾ TÀI	Thôn La Gián, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	25,000	001082003343	
2	NGUYỄN THỊ THẢO	Thôn La Gián, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	25,000	111881934	
3	KHUẤT THỊ PHƯƠNG DUNG	Tổ dân phố số 4, Phường Trung Sơn Trầm, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	50,000	112463544	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111881934

Ngày cấp: 15/12/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn La Gián, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn La Gián, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội